

Bản án số: 69/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 25-11-2024
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Duyên; bà Bùi Thị Ngoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Ngân Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 11 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 98/2024/TLST-HNGĐ ngày 09/10/2024 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: ***Chị Phạm Thị T, sinh năm 1998***

Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện K, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: ***Anh Nguyễn Quyết T1, sinh năm 1992***

Nơi cư trú: Số nhà F, ngách B, đường Võ Nguyên Giáp, tổ dân phố Đ, thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình.

(Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*) Tại đơn khởi kiện, lời khai và các tài liệu chứng cứ đã xuất trình, thì nguyên đơn là chị Phạm Thị T trình bày và có yêu cầu cụ thể như sau:

Chị và anh Nguyễn Quyết T1 tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 20/3/2024 tại UBND thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình. Ngay sau khi kết hôn

vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh T1 thường đi chơi về khuya, hay nhậu nhẹt, không quan tâm đến gia đình. Mặc dù chị và gia đình đã nhiều lần khuyên bảo nhưng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống chung ngày càng căng thẳng. Đến cuối tháng 7/2024, chị về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng ly thân đến nay, mỗi người sống một nơi không quan tâm đến nhau. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T1.

Chị và anh T1 không có con chung.

Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vợ chồng không nợ ai tài sản gì, không có tài sản cho người khác vay, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*) Bị đơn là anh Nguyễn Quyết T1 trình bày:

Anh và chị Phạm Thị T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 20/3/2024 tại UBND thị trấn K, huyện K, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được 01 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Chị T bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống đến nay, anh có mấy lần đến động viên chị T quay về để tiếp tục chung sống nhưng chị T không về. Chị T xin ly hôn thì anh đồng ý ly hôn.

Anh và chị T không có con chung.

Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vợ chồng không nợ ai tài sản gì, không có tài sản cho người khác vay, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do công việc bận mải nên anh đề nghị được vắng mặt tại các giai đoạn tố tụng tại Tòa án và tại các phiên tòa xét xử vụ án.

*) Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến tại phiên tòa giải quyết vụ án dân sự:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của các đương sự tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

- + Về hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Quyết T1.
- + Về nuôi con chung: Không đặt ra giải quyết.
- + Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.
- + Chị T tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ các đương sự để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng nguyên đơn là chị Phạm Thị T và bị đơn là anh Nguyễn Quyết T1 đều đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự: Tòa án xét xử trong trường hợp vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Hôn nhân giữa chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Quyết T1 được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được 01 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, thường xảy ra cãi vã. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Vợ chồng đã ly thân từ cuối tháng 7/2024 đến nay, mỗi người sống một nơi, không quan tâm đến nhau. Như vậy, mâu thuẫn giữa chị T và anh T1 ngày càng căng thẳng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị T xin ly hôn anh T1 đồng ý ly hôn nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm thị T và anh Nguyễn Quyết T1 là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Về nuôi con chung: Chị T và anh T1 không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị T và anh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Chị T tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

Căn cứ nhận xét trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, 203, 235, 238, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng các Điều 51, 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Quyết T1.

2. Về nuôi con chung: Không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng chị T đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0002219 ngày 09/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình thành án phí, trả lại chị T 150.000 đồng.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- Đương sự;
- UBND thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (Nơi ĐKKH; số 26, ngày 20/3/2024);
- UBND xã Đình Phùng, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Thái